

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2025 các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” thụ lý số: 165/2025/TLST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần N. Địa chỉ: số B C, phường D, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngô Phúc V - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Như Q, năm sinh 1992. Nơi cư trú: số A, khóm B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Ông Dương Văn T, sinh năm 1970 và bà Ngô Thị H, sinh năm 1974. Cùng cư trú: số I, ấp Q, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Dương Văn T, bà Ngô Thị H đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền tạm đến ngày 01/4/2025 là: 403.042.864 (Bốn trăm lẻ ba triệu, không trăm bốn mươi hai ngàn, tám trăm sáu mươi bốn) đồng. Thời gian trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật;

Ông Dương Văn T, bà Ngô Thị H đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả số tiền lãi phát sinh từ ngày 02/4/2025 của khoản tín dụng theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng dư nợ giảm dần số 0026/2023/609-TD-CV ngày 01/02/2023 và Giấy đề nghị kèm hợp đồng cấp thẻ tín dụng (dành cho khách hàng cá nhân) số 0030/2023/609-CV ngày 13/02/2023 cho đến ngày thanh toán đầy đủ nghĩa vụ nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần N.

Trong trường hợp ông Dương Văn T, bà Ngô Thị H không trả nợ hoặc trả không đầy đủ nghĩa vụ nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần N được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho

Ngân hàng thương mại cổ phần N cụ thể như sau: Thửa số 184, tờ bản đồ số 23, địa chỉ: ấp Q, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 283501, số vào sổ cấp GCN: CH04680 do Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Bến Tre cấp ngày 04/3/2014 cho ông Dương Văn T.

* Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Dương Văn T, bà Ngô Thị H đồng ý có nghĩa vụ liên đới nộp số tiền 10.060.000 (Mười triệu, không trăm sáu mươi nghìn) đồng.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện T hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.060.000 (Mười triệu, không trăm sáu mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 0011027 ngày 21/4/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Hữu Lộc